TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 1129/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 15/11/2018
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thục Hiền

2. Bà Lại Thị Đắc

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh*** *tham gia phiên tòa*: Bà Ngô Thị Kim Sinh- Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 669/2018/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2017, về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 26/10/2018; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà T, sinh năm 1980

Địa chỉ: 167 Bùi Minh Trực, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 116B Lý Phục Man, phường BìnhT, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

Bị đơn: Ông B, sinh năm 1976

Địa chỉ: 167 Bùi Minh Trực, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu trong hồ sơ và tại phiên toà nguyên đơn bà T trình bày:

BàT và ôngB sống chung năm 2002 và đăng ký kết hôn số 108 ngày 13/06/2002 tại Uỷ ban nhân dân Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng sống không hạnh

phúc do ôngB không lo làm ăn mà ham mê bài bạc, đánh đề, gây nợ bà T phải trả nợ. Lần nào gây nợ xong ông B cũng hứa bỏ bài bạc nhưng không hề sửa đổi. BàT đã khuyên can, tha thứ nhiều lần trong hơn 10 năm qua, tình cảm vợ chồng dần dần phai nhạt, hạnh phúc gia đình không còn, bà T không còn lòng tin và không thể tiếp tục trả nợ cờ bạc cho ông B. Từ năm 2017 đến nay vợ chồng đã sống ly thân mỗi người ở một nơi, không còn quan tâm đến nhau. Nhận thấy không thể sống chung với ông B nữa bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông B. Quá trình chung sống vợ chồng ông B và bà T có một con chung tên Nguyễn Ngô Thanh V, sinh ngày 04/7/2002. Hiện nay con chung đang sống với ôngB, bàT yêu cầu giao con cho ôngB trực tiếp nuôi dưỡng con chung, bàT sẽ cấp dưỡng nuôi con khi ông B yêu cầu. Vợ chồng ông B và bà T không có tài sản chung và không có nợ chung nên bàT không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí dân sự sơ thẩm bà T xin chịu toàn bộ.

Bị đơn ông B trình bày: Ông B và bà T sống chung năm 2002 có đăng ký kết hôn, có một con chung tên Nguyễn Ngô Thanh V, sinh ngày 04/7/2002. Ông B xác nhận mâu thuẫn gia đình là do ông ham mê cờ bạc trong nhiều năm đúng như bà T trình bày, hiện nay ông và bà T đã sống riêng. Ông B không đồng ý ly hôn vì còn thương yêu vợ. Ông B đề nghị cho ông thời gian để sửa đổi và hứa sẽ không cờ bạc nữa. Nếu Tòa án buộc ông phải ly hôn thì ông B đồng ý nuôi con chung tên Nguyễn Ngô Thanh V, sinh ngày 04/7/2002, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Vợ chồng ông B và bà T không có tài sản chung và không có nợ chung nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn tuân thủ pháp luật, không có vi phạm tố tụng. Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét đơn của bà T thì đây là vụ án dân sự tranh chấp về ly hôn, trong đó bị đơn cư trú tại Quận 8. Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Quận 8 theo các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về các yêu cầu và trách nhiệm của các đương sự:

Về hôn nhân: bà T và ông B sống chung năm 2002 có đăng ký kết hôn số 108 ngày 13/6/2002 tại Uỷ ban nhân dân Phường N, Quận T, Thành phố M nên đây là hôn nhân hợp pháp. Bà T xác định vợ chồng phát sinh mâu thuẫn ngày càng gay gắt, bàT không còn tình cảm với ông B, không thể kéo dài đời sống chung nên cương quyết xin ly hôn. Tại văn bản ngày 22/10/2018 của Ủy Ban Nhân Dân Phường N, Quận T đã xác định " Mâu thuẫn gia đình giữa ông B và bàT do bà T ghen tuông với ông B tự ý bỏ nhà đi khoảng 5 tháng nay, hiện nay cháu Nguyễn Ngô Thanh V đang ở với ông B". Ông B cũng thừa nhận mâu thuẫn gia đình xảy ra đã nhiều năm do ông không bỏ được cờ bạc. Ông B đề nghị cho ông thời gian để sửa nhưng cũng chỉ là lập lại lời hứa bỏ cờ bạc chứ ông B không có biện pháp nào để cải thiện quan hệ vợ chồng với bàT. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa

án đã triệu tập bà T và ông B tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông B vắng mặt chứng tỏ ông cũng không quan tâm gì đến hạnh phúc gia đình. Có cơ sở xác định cuộc sống gia đình của ông B và bà T không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn ông B của bà T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Hội đồng xét xử nhận thấy ông B và bà T có một con chung tên Nguyễn Ngô Thanh V, sinh ngày 04/7/2002. Việc nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là nghĩa vụ và quyền lợi của cha mẹ. Xét tình trạng thực tế hiện nay con chung đang sống chung với ông B và con chung cũng có nguyện vọng được sống chung với cha, vì vậy tiếp tục giao con chung cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Xét ông B không có yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho bà T đến khi ông B có yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông B tự khai không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4].Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 bàT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà T:

- Về hôn nhân: Bà T được ly hôn với ông B.

- Về con chung: Giao cho ông B trực tiếp nuôi một con chung tên Nguyễn Ngô Thanh V, sinh ngày 04/7/2002. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho bà T đến khi ông B có yêu cầu.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của trẻ, khi cần thiết cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được qui định tại khoản 5, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc đóng góp phí tổn nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà T khai không có nên Tòa không đặt vấn đề giải quyết.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng bà T phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2017/0014904 ngày 25/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏaT thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Bà T và ông B có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TANDTPHCM;
-VKSND Q8;
-Chi cục THADS Q8;
-UBND P5, Q8;
-Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thúy Hòa